

BẢNG ĐIỂM KIỂM TRA THƯỜNG XUYÊN

Học kỳ 3 - Năm học : 2017-2018

Môn học : Vi mạch số - 1102005

Mã lớp học phần: 110200501

Số tín chỉ: 3

Giảng viên giảng dạy: Nguyễn Thị Nguyệt Hoa - (02005)

Ngày thi: 11/6/18 Giờ thi: 8h00 Phòng thi: A1.13

Giám thị 1: Ngã T N. Hoa Ký tên: Hoa

Giám thị 2: _____ Ký tên: _____

Giám thị 3: _____ Ký tên: _____

Giám thị 4: _____ Ký tên: _____

STT	Mã SV	Họ và tên	Danh	Ngày sinh	Chữ ký	Điểm chữ	Mã lớp	Ghi chú
1	1710030004	Phạm Vũ	Danh	22/08/1999	<u>Danh</u>	8,0	Tam Kh	C19DDT
2	1710030023	Nguyễn Quốc	Đạt	02/03/1999	<u>Đạt</u>	7,0	Bảy Kh	C19DDT
3	1710030001	Nguyễn Hai	Đăng	01/01/1998	<u>Đăng</u>	7,0	Bảy Kh	C19DDT
4	1710030022	Huỳnh Hữu	Đức	19/12/1999	<u>Đức</u>	8,0	Tam Kh	C19DDT
5	1710030005	Lê Văn	Hiếu	04/02/1998	<u>Hiếu</u>	9,0	Chín Kh	C19DDT
6	1710030002	Mai Công	Hiếu	15/11/1999	<u>Hiếu</u>	8,0	Tam Kh	C19DDT
7	1710030010	Trương Quang Trung	Hiếu	20/07/1999	<u>Hiếu</u>	7,0	Bảy Kh	C19DDT
8	1710030024	Phạm Minh	Ngọc	30/12/1999	<u>Ngọc</u>	7,0	Bảy Kh	C19DDT
9	1710030021	Ngô Quang	Thái	08/08/1999	<u>Thái</u>	7,0	Bảy Kh	C19DDT
10	1710030003	Nguyễn Trọng	Trí	04/10/1998	<u>Trí</u>	7,0	Bảy Kh	C19DDT

Lưu ý: Sinh viên chưa đóng học phí không được kiểm tra giữa kỳ và thi kết thúc học phần.

Tổng số sinh viên dự thi: 09 vắng thi: 01 . Số bài thi: 09 / 09 .

Số sinh viên đạt/không đạt: 09 / 01 Tỷ lệ đạt: _____ %

Ngày 11 tháng 6 năm 2018

TRƯỞNG KHOA/ BỘ MÔN

(ký & ghi rõ họ tên)

ThS. Nguyễn Đức Thành

Ngày 5 tháng 7 năm 2018

GIÁO VIÊN CHẤM THI

(ký & ghi rõ họ tên)

Th. S Ngã T Nguyệt Hoa

KHẢO THÍ VÀ KIỂM ĐỊNH

Học kỳ 3 - Năm học : 2017-2018

Giám thị 1: Ngô Thị Hoa Ký tên: Hoa

Giám thị 2: _____ Ký tên: _____

Giám thị 3: _____ Ký tên: _____

Giám thi 4: _____ Ký tên: _____

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Chữ ký		Điểm chữ	Mã lớp	Ghi chú
1	1710030004	Phạm Vũ	Danh	22/08/1999		9,5	chín Năm	C19DDT
2	1710030023	Nguyễn Quốc	Đạt	02/03/1999		5,0	Năm Không	C19DDT
3	1710030001	Nguyễn Hải	Đăng	01/01/1998		8,0	Tám Không	C19DDT
4	1710030022	Huỳnh Hữu	Đức	19/12/1999		9,0	chín Không	C19DDT
5	1710030005	Lê Văn	Hiếu	04/02/1998		9,0	chín Không	C19DDT
6	1710030002	Mai Công	Hiếu	15/11/1999		9,5	chín Năm	C19DDT
7	1710030010	Trương Quang Trung	Hiếu	20/07/1999		5,0	Năm Không	C19DDT
8	1710030024	Phạm Minh	Ngọc	30/12/1999		7,0	Bảy Không	C19DDT
9	1710030021	Ngô Quang	Thái	08/08/1999		8,5	Tám Năm	C19DDT
10	1710030003	Nguyễn Trọng	Tri	04/10/1998				C19DDT

Lưu ý: Sinh viên chưa đóng học phí không được kiểm tra giữa kỳ và thi kết thúc học phần.

Tổng số sinh viên dự thi: 09 vắng thi: 01. Số bài thi: 09 / 09.

Số sinh viên đạt/không đạt: 09 / 09

Tỷ lệ đạt: _____, _____ %

Ngày 5...tháng 7...năm...2018

GIÁO VIÊN CHẤM THI

(ký & ghi rõ họ tên)

Th.s Nguyễn T Nguyệt Hoa

Th.S Nguyễn T. Nguyệt Hoa

TRƯỜNG CAO ĐẲNG CÔNG NGHỆ VÀ QTDN

PHÒNG
KHẢO THÍ VÀ KIỂM ĐỊNH

BẢNG ĐIỂM THI CUỐI KỲ - LẦN 1

Học kỳ 3 - Năm học : 2017-2018

Môn học : Vi mạch số - 1102005

Mã lớp học phần: 110200501

Số tín chỉ: 3

Giảng viên giảng dạy: Nguyễn Thị Nguyệt Hoa

Ngày thi: 25/07/2018

Giờ thi: 09h30

Phòng thi: A1.11

Giám thị 1: N. V. Quang

Ký tên: [Signature]

Giám thị 2: Đ. N. C. T

Ký tên: [Signature]

Giám thị 3: _____

Ký tên: _____

Giám thị 4: _____

Ký tên: _____

STT	Mã SV	Họ và tên		Ngày sinh	Chữ ký	Số tờ	Điểm số	Điểm chữ	Mã lớp	Ghi chú
1	1710030004	Phạm Vũ	Danh	22/08/1999	<u>[Signature]</u>	1	6,5	Sáu Năm	C19DDT	
2	1710030023	Nguyễn Quốc	Đạt	02/03/1999	<u>[Signature]</u>	1	4,0	Bốn Không	C19DDT	
3	1710030001	Nguyễn Hải	Đăng	01/01/1998	<u>[Signature]</u>	1	5,0	Năm Không	C19DDT	
4	1710030022	Huỳnh Hữu	Đức	19/12/1999	<u>[Signature]</u>	1	6,5	Sáu Năm	C19DDT	
5	1710030005	Lê Văn	Hiếu	04/02/1998	<u>[Signature]</u>	1	8,0	Tám Không	C19DDT	
6	1710030002	Mai Công	Hiếu	15/11/1999	<u>[Signature]</u>	1	8,5	Tám Năm	C19DDT	
7	1710030010	Trương Quang Trung	Hiếu	20/07/1999	<u>[Signature]</u>	1	1	1	C19DDT	Nợ HP
8	1710030024	Phạm Minh	Ngọc	30/12/1999	<u>[Signature]</u>	1	4,0	Bốn Không	C19DDT	Nợ HP
9	1710030021	Ngô Quang	Thái	08/08/1999	<u>[Signature]</u>	1	6,0	Sáu Không	C19DDT	

Lưu ý: - Sinh viên chưa đóng học phí không được kiểm tra giữa kỳ và thi kết thúc học phần.
- Trường không công nhận điểm đối với trường hợp GV, CBCT ghi thêm tên SV vào bảng điểm.

Tổng số sinh viên dự thi: 08 vắng thi: 01 . Số bài thi/Số tờ: 08 / 08 .

Số sinh viên đạt: 7 Tỷ lệ đạt: 90 %

Ngày 12 tháng 9 năm 2018

TRƯỜNG KHOA/ BỘ MÔN

(ký & ghi rõ họ tên)

ThS. Nguyễn Đức Thành

Ngày 27 tháng 7 năm 2018

GIÁO VIÊN CHẤM THI

(ký & ghi rõ họ tên)

Th.S Nguyễn Thị Nguyệt Hoa